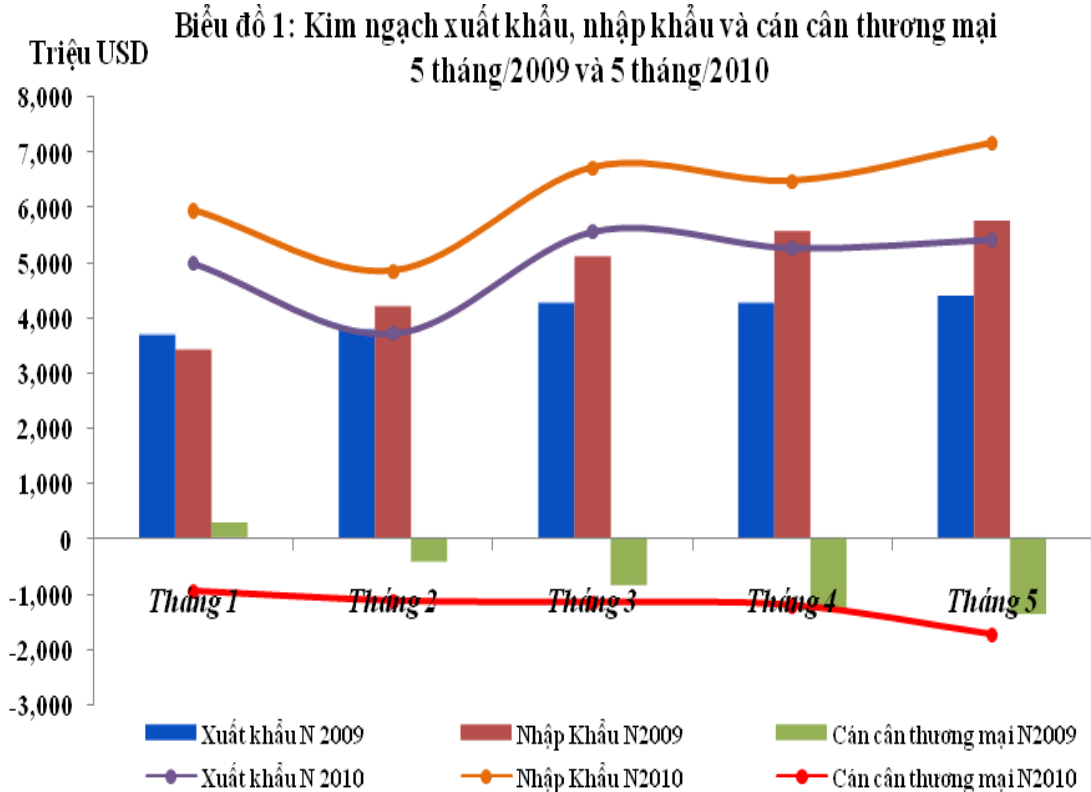


TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU THÁNG 5 VÀ 5 THÁNG NĂM 2010

Số liệu thống kê mới nhất của Tổng cục Hải quan cho thấy tổng trị giá xuất nhập khẩu hàng hoá của Việt Nam trong 5 tháng đầu năm 2010 đạt 57,8 tỷ USD, tăng 23% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, xuất khẩu đạt 26,13 tỷ USD, tăng 13,9% và nhập khẩu là 31,66 tỷ USD, tăng 31,6%. Thâm hụt thương mại hàng hoá 5 tháng/2010 là 5,53 tỷ USD, bằng 21,2% kim ngạch xuất khẩu.



Nguồn Tổng cục Hải quan

I. Xuất khẩu.

1. Quy mô và tốc độ.

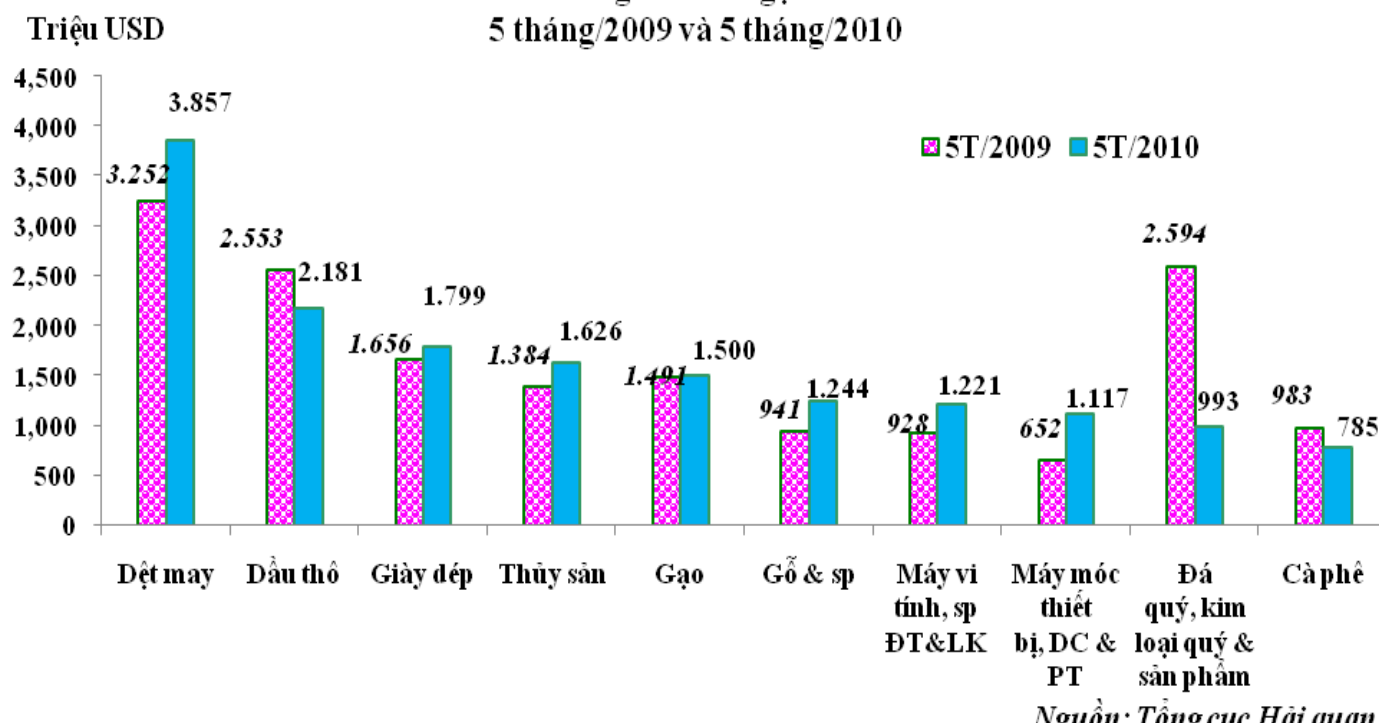
Xuất khẩu tháng 5/2010: Kim ngạch xuất khẩu trong tháng đạt 6,31 tỷ USD, tăng 18,4% so với tháng trước, trong đó, khu vực FDI xuất khẩu 2,62 tỷ USD, tăng 5,4%.

Đóng góp nhiều nhất vào kim ngạch xuất khẩu tăng trong tháng chủ yếu là các mặt hàng như: dệt may tăng 75,2 triệu USD, dầu thô tăng 52 triệu USD,...Tuy nhiên xuất khẩu nhóm hàng nông sản, thủy sản lại làm kim ngạch giảm 88,2 triệu USD.

Xuất khẩu 5 tháng năm 2010: So với cùng kỳ năm trước, kim ngạch xuất khẩu của hầu hết các mặt hàng chủ lực nhìn chung đều có mức tăng trưởng tốt như: dệt may, máy móc thiết bị, gỗ và sản phẩm gỗ, máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện,...Tuy nhiên, một số nhóm hàng cũng có kim ngạch giảm mạnh, cụ thể: đá quý, kim loại quý và sản phẩm, dầu thô, cà phê, sắn và các sản phẩm từ sắn.

Xét về số tuyệt đối, hàng dệt may đóng góp lớn nhất vào phần tăng kim ngạch xuất khẩu với mức tăng là 605 triệu USD, tiếp theo là máy móc thiết bị dụng cụ & phụ tùng tăng 465 triệu USD, phương tiện vận tải & phụ tùng tăng 362 triệu USD, gỗ & sản phẩm gỗ tăng 302 triệu USD, máy vi tính, sản phẩm điện tử & linh kiện tăng 294 triệu USD, dây điện & dây cáp điện tăng 245 triệu USD, hàng thủy sản tăng 242 triệu USD, cao su tăng 236 triệu USD. Như vậy, mức tăng của 8 nhóm hàng trên đã là 2,75 tỷ USD, chiếm 85,6% trong 3,21 tỷ USD tăng lên của kim ngạch xuất khẩu so với cùng kỳ năm 2009.

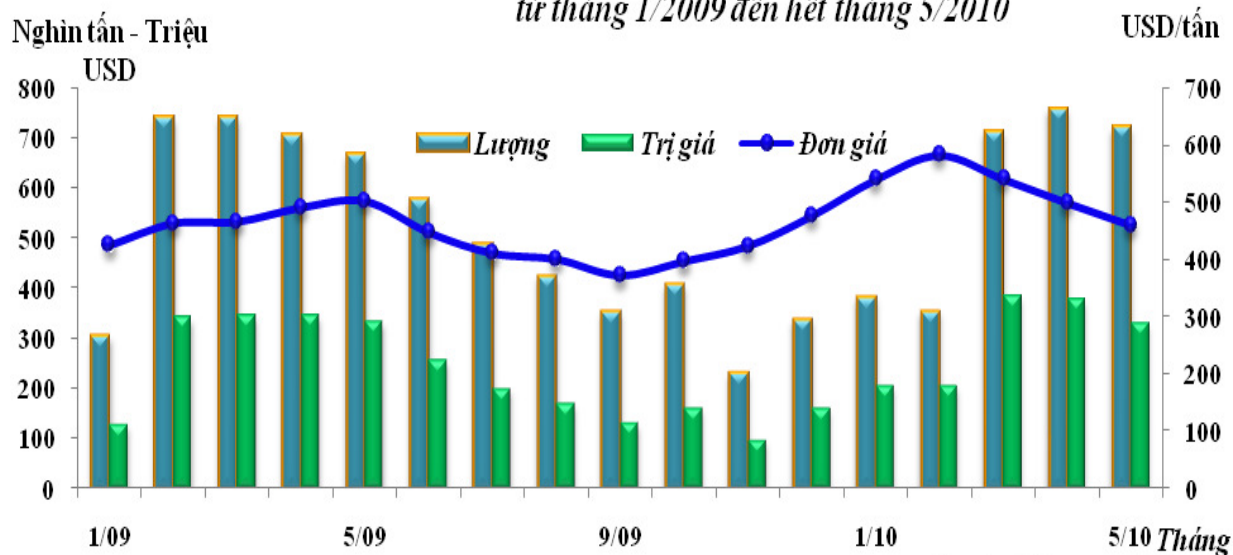
**Biểu đồ 2: 10 nhóm hàng có kim ngạch xuất khẩu lớn nhất
5 tháng/2009 và 5 tháng/2010**



2. Một số mặt hàng xuất khẩu chính.

- **Gạo:** Tháng 5/2010, cả nước xuất khẩu 719 nghìn tấn gạo, chỉ giảm nhẹ 0,9% trị giá đạt 330 triệu USD, giảm 8,8% so với tháng trước. Hết 5 tháng/2010, lượng xuất khẩu nhóm hàng này là 2,92 triệu tấn, giảm 7,3 % và trị giá đạt 1,5 tỷ USD, tăng 0,6% so với cùng kỳ năm 2009.

**Biểu đồ 3: Diễn biến tình hình xuất khẩu gạo của nước ta
từ tháng 1/2009 đến hết tháng 5/2010**



Giá xuất khẩu gạo bình quân của Việt Nam tiếp tục xu hướng giảm giá với đơn giá bình quân trong tháng 5/2010 là 458 USD/tấn, giảm đến 8% so với tháng trước và thấp hơn so với tháng 3, tháng 2, lần lượt là 15% và 21,1%.

Lượng gạo xuất khẩu sang châu Á trong 5 tháng/2010 đạt 2,1 triệu tấn, chiếm gần 72% tổng lượng gạo xuất khẩu của cả nước, tăng nhẹ 0,1% so với cùng kỳ năm trước (trong đó, Philippin tiếp tục là nước dẫn đầu với hơn 1,19 triệu tấn, giảm 14,7%). Tiếp theo là châu Phi: 481 nghìn tấn, giảm 21,5%; châu Mỹ: 211 nghìn tấn, giảm 1,9%; châu Đại dương: 69,3 nghìn tấn, giảm 30,7%; châu Âu: 61,2 nghìn tấn, giảm 49,4% so với 5 tháng/2009.

- **Dầu thô:** lượng xuất khẩu dầu thô trong tháng tăng 29,3% (đạt 739 nghìn tấn) nhưng do giá bình quân xuất khẩu dầu thô xuất khẩu giảm mạnh 12,4% nên kim ngạch xuất khẩu chỉ tăng 13,3% so với tháng 4/2010 (đạt 443 triệu USD). Tính đến hết tháng 5/2010, lượng dầu thô xuất khẩu của nước ta đạt 3,55 triệu tấn, giảm 47,9% và kim ngạch đạt 2,18 tỷ USD, giảm 14,6% so với cùng kỳ năm 2009.

Dầu thô của nước ta 5 tháng/2010 chủ yếu được xuất khẩu sang Ôxtrâyliia với 1,5 triệu tấn, giảm 11,7%; sang Singapore: 642 nghìn tấn, giảm 51,4%; sang Malaysia: 373 nghìn tấn, giảm 65,1%; Trung Quốc: 263 nghìn tấn, giảm 50,3%; Hoa Kỳ: 500 nghìn tấn, giảm 57,3%...

- **Hàng thủy sản:** Xuất khẩu thủy sản của Việt Nam trong tháng đạt 371 triệu USD, giảm 0,7% so với tháng trước. Trong đó, xuất sang EU đạt 91,7 triệu USD, giảm 6,6%; sang Nhật Bản đạt 63,8 triệu USD, giảm 10,6% và sang Hoa Kỳ đạt 59,6 triệu USD, giảm hơn 10% so với tháng 4.

Tính đến hết tháng 5/2010, tổng kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này đạt 1,63 tỷ USD, tăng 17,5% so với cùng kỳ năm trước. Thị trường dẫn đầu về nhập khẩu hàng thủy sản của nước ta trong 5 tháng/2010 là EU với kim ngạch đạt 423 triệu USD, tăng 13,1% so với cùng kỳ năm 2009. Tiếp theo là Nhật Bản: 289 triệu USD, tăng 17%, Hoa Kỳ: 258 triệu USD, tăng 12,7%.

- **Hàng dệt may:** xuất khẩu nhóm hàng dệt may trong tháng đạt 849 triệu USD, tăng 9,7% so với tháng trước và nâng trị giá xuất khẩu 5 tháng/2010 lên 3,86 tỷ USD, tăng 18,6% so với cùng kỳ năm 2009. Trong đó: kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may sang thị trường Hoa Kỳ đạt 2,22 tỷ USD, tăng 23,8% (tăng 426 triệu USD về số tuyệt đối); sang Hàn Quốc đạt 401 triệu USD, tăng 12,6% (tương ứng tăng 44,8 triệu USD); sang EU đạt 583 triệu USD, giảm nhẹ hơn 1% (giảm 6,1 triệu USD).

- **Giày dép các loại:** kim ngạch xuất khẩu trong tháng đạt 415 triệu USD, tăng 10% so với tháng 4, đây là tháng xuất khẩu hàng giày dép cao nhất từ đầu năm đến nay và chủ yếu do tăng mạnh sang thị trường EU (đạt 192 triệu USD, tăng 19,8% so với tháng trước).

Tính đến hết tháng 5/2010, xuất khẩu nhóm hàng giày dép đạt 1,8 tỷ USD, tăng 8,6% so với cùng kỳ năm 2009. Trong đó, thị trường EU là 807 triệu USD, tăng 0,4% và chiếm 45% xuất khẩu nhóm hàng này của cả nước. Tiếp theo là xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ đạt 501 triệu USD, tăng 12,7%; sang Nhật Bản đạt 63 triệu USD, tăng 22,5%; sang Mêxicô đạt 61,6 triệu USD, tăng 17,1%...

- **Phương tiện vận tải & phụ tùng:** kim ngạch xuất trong tháng đạt mức kỷ lục với 202 triệu USD, tăng 160% so với với tháng trước, chủ yếu là nhờ xuất khẩu tàu thuyền tăng cao với trị giá đạt 118 triệu USD. Hết 5 tháng/2010, tổng kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng phương tiện vận tải & phụ tùng là 671 triệu USD, tăng gấp hơn 2 lần so với cùng kỳ năm 2009.

- **Dây điện & dây cáp điện:** xuất khẩu trong tháng đạt 98,9 triệu USD, tăng 6,3% so với tháng trước. Tính đến hết tháng 5/2010, tổng kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này đạt 488 triệu USD, tăng hơn 100% so với 5 tháng/2009.

Các thị trường nhập khẩu nhóm hàng dây điện & dây cáp điện của Việt Nam trong 5 tháng/2010 là thị trường Nhật Bản với 342 triệu USD, tăng 103%; Hoa Kỳ: 53,9 triệu USD, tăng 159%; Hàn Quốc: 15,2 triệu USD, tăng gấp gần 3 lần; Singapore: 10,4 triệu USD tăng 73,6%....so với cùng kỳ năm trước

- **Hoá chất:** tháng 5/2010, kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng hoá chất đạt 20,7 triệu USD, tăng 1,5% so với tháng 4/2010. Kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này 5 tháng/2010 đạt 89,5 triệu USD, *tăng gấp hơn 2 lần* so với 5 tháng/2009 (chủ yếu là do tăng xuất khẩu sản phẩm của nhà máy lọc dầu Dung Quất). Các thị trường chính nhập khẩu sản phẩm này trong 5 tháng qua là Ấn Độ: 23,4 triệu USD, Nhật Bản với 17,8 triệu USD, Trung Quốc: 12,8 triệu USD, Ấn Độ: 8,1 triệu USD....

II. Nhập khẩu

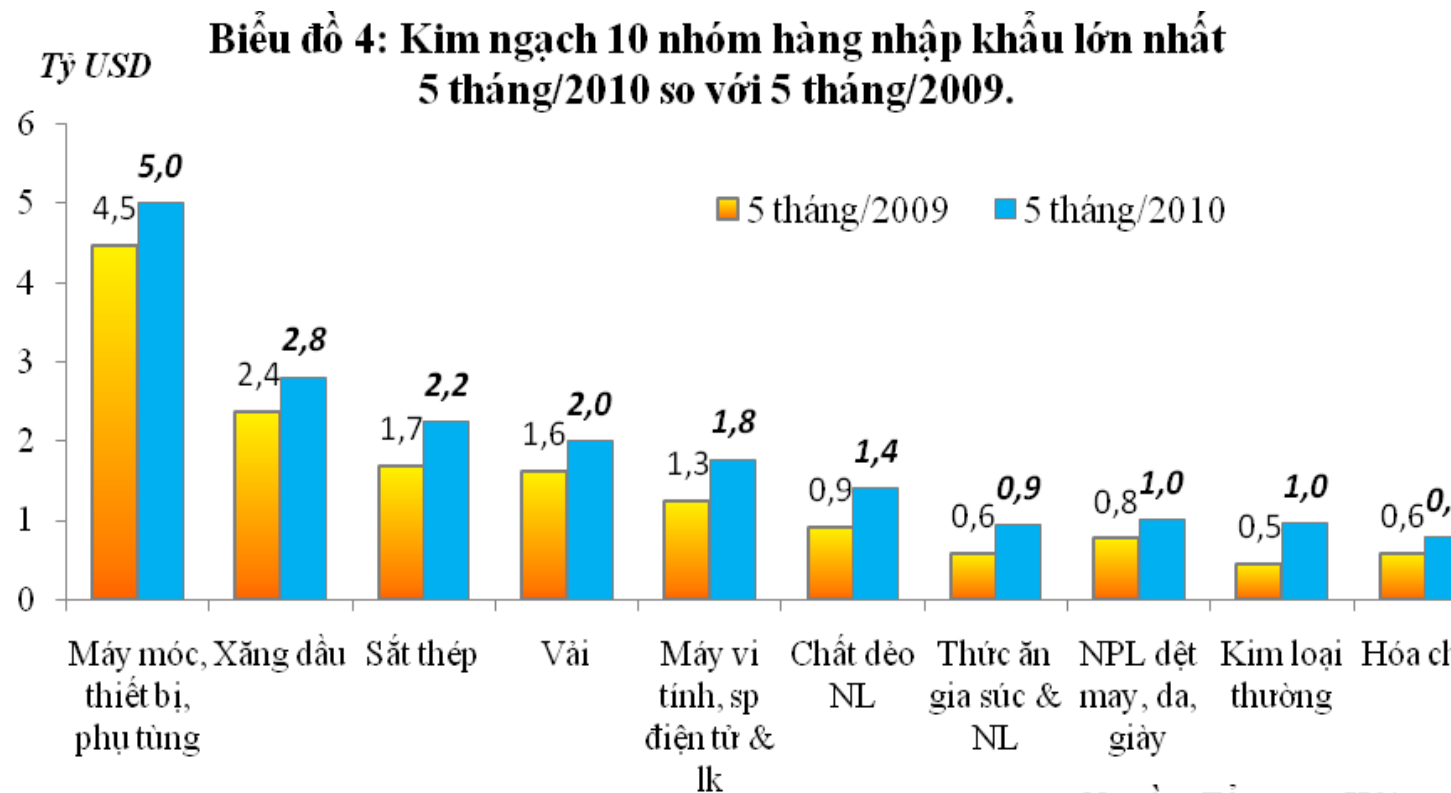
1. Quy mô và tốc độ

Nhập khẩu tháng 5/2010:

, tăng 8,8%.

Kim ngạch nhập khẩu trong tháng tăng 689 triệu USD chủ yếu là do lượng nhập khẩu nhiều mặt hàng tăng mạnh như: xe máy (tăng 53,6%), ô tô (tăng 52,1%), khí đốt hóa lỏng (tăng 47,3%), kim loại thường (tăng 32,4%), giấy (tăng 12,9%), bông (tăng 10,1%),...Tích riêng các mặt hàng có thống kê về lượng thì lượng nhập khẩu tăng đã làm kim ngạch nhập khẩu trong tháng tăng thêm hơn 182 triệu USD.

Nhập khẩu 5 tháng năm 2010: So với kim ngạch xuất khẩu chỉ tăng 13,9%, thì kim ngạch nhập khẩu 5 tháng/2010 có tốc độ tăng gấp hơn hai lần (tăng 31,6%) với 41/43 nhóm hàng thống kê có mức tăng trưởng dương. Trong đó, có 15 nhóm hàng có trị giá tăng trên 50% và chỉ có 4 nhóm hàng tăng ở mức 1 con số.



Nguồn: Tổng cục Hải quan

Xét về số tuyệt đối, kim ngạch nhập khẩu tăng tới 7,6 tỷ USD, trong đó, khu vực FDI tăng 4,46 tỷ USD. Đóng góp nhiều nhất vào tăng kim ngạch nhập khẩu so với cùng kỳ năm trước là các nhóm hàng: sắt thép tăng 565 triệu USD, kim loại thường tăng 515 triệu USD, máy móc thiết bị tăng 541 triệu USD, máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện tăng 519 triệu USD, chất dẻo nguyên liệu 487 triệu USD, xăng dầu các loại 429 triệu USD,...

3. Một số mặt hàng nhập khẩu chính.

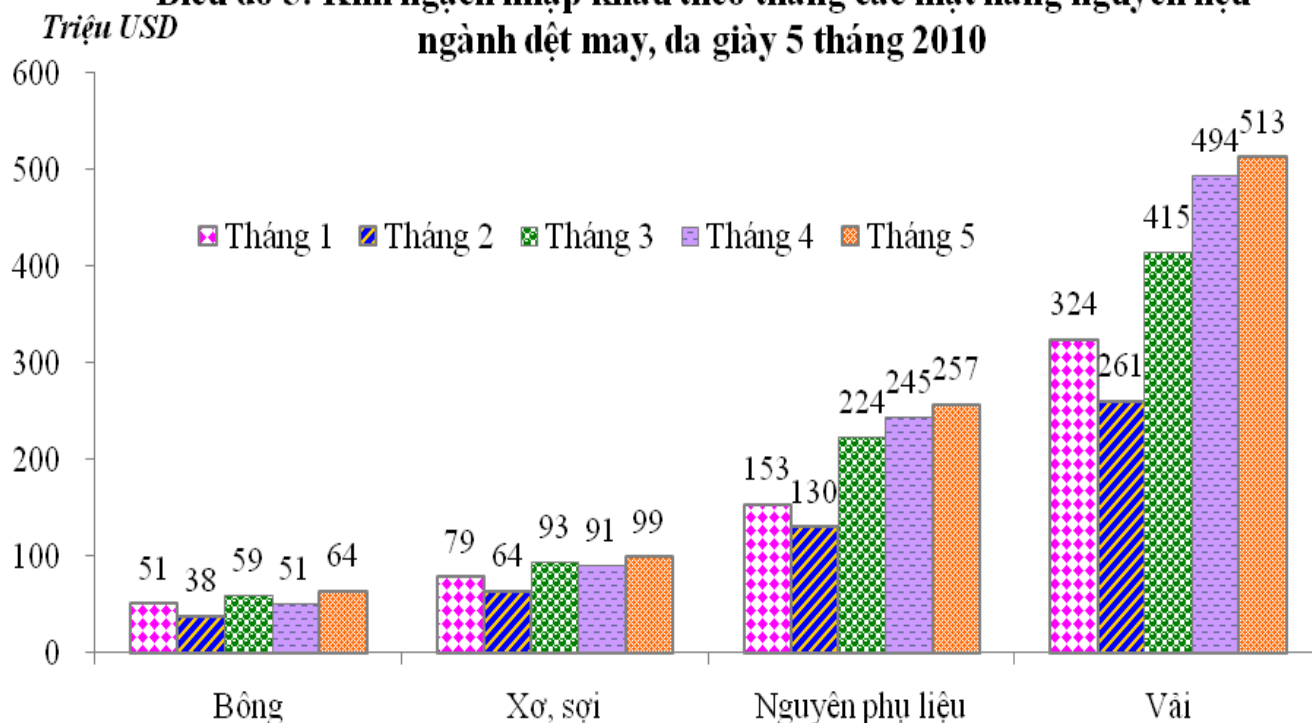
- **Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng:** trong tháng, kim ngạch nhập khẩu nhóm hàng này là 1,05 tỷ USD tăng 5,7% so với tháng trước. Nâng tổng kim ngạch nhập khẩu 5 tháng đầu năm 2010 lên 5 tỷ USD, tăng 12,1% so với cùng kỳ 2009 và là nhóm hàng dẫn đầu về kim ngạch nhập khẩu hàng hoá của Việt Nam. Trong đó, khu vực FDI nhập khẩu 1,75 tỷ USD, tăng 16,9% và các doanh nghiệp trong nước nhập khẩu 3,25 tỷ USD, tăng 9,7%.

Nhóm hàng máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng nhập khẩu vào Việt Nam trong 5 tháng qua có xuất xứ chủ yếu từ: Trung Quốc với 1,66 tỷ USD, chiếm 33,2% tổng trị giá nhập khẩu nhóm hàng này của cả nước. Tiếp theo là Nhật Bản: 936 triệu USD (chiếm 18,7%), Hàn Quốc: 330 triệu USD (chiếm 7%), Đức: 313 triệu USD (chiếm 6,3%),...

- **Nguyên phụ liệu ngành dệt may da giày:** Trong tháng, nhập khẩu nhóm hàng này là 934 triệu USD, tăng 6% so với tháng trước, nâng tổng trị giá nhập khẩu nhóm hàng này trong 5 tháng/2010 lên 3,7 tỷ USD, tăng 33,5% so với cùng kỳ năm 2009 (cao hơn nhiều so với mức tăng 18,6% của xuất khẩu hàng dệt may).

Trong 5 tháng/2010, Việt Nam nhập khẩu nhóm mặt hàng này chủ yếu từ: Trung Quốc với 1,13 tỷ USD, tăng 45,5% so với cùng kỳ năm 2009; Đài Loan: 696 triệu USD, tăng 17,1%; Hàn Quốc: 654 triệu USD, tăng 18,6%; Hồng Kông: 204 triệu USD, tăng 29%; Nhật Bản: 181 triệu USD, giảm 1,5%;...

Biểu đồ 5: Kim ngạch nhập khẩu theo tháng các mặt hàng nguyên liệu ngành dệt may, da giày 5 tháng 2010



Nguồn: Tổng cục Hải quan

- **Xăng dầu các loại:** trong tháng, lượng xăng dầu nhập khẩu của cả nước là hơn 964,6 nghìn tấn, tăng 8,7% đã làm kim ngạch nhập khẩu tăng do lượng tăng là hơn 52 triệu USD. Giá xăng dầu nhập khẩu bình quân trong tháng là 636 USD/tấn, giảm 6,1% so với tháng 4 đã tiết kiệm cho nhập khẩu gần 40 triệu USD. Như vậy, trị giá nhập khẩu xăng dầu các loại tháng 5 đạt 614 triệu USD, tăng 2% so với tháng trước và đạt mức cao nhất kể từ tháng 11/2009.

Hết 5 tháng, tổng lượng xăng dầu nhập khẩu của cả nước là 4,46 triệu tấn, giảm 22,2% so với cùng kỳ năm 2009 với trị giá là 2,81 tỷ USD, tăng 18%.

Xăng dầu các loại nhập khẩu vào Việt Nam trong 5 tháng qua chủ yếu có xuất xứ từ: Singapore với 1,69 triệu tấn, giảm 30%; tiếp theo là Trung Quốc: 796 nghìn tấn, giảm 14,6%; Đài Loan: 491 nghìn tấn, giảm 58,5%; Hàn Quốc: 468 nghìn tấn, tăng 1,3%; Malaysia: 323 nghìn tấn, tăng 82%;...

- **Ô tô nguyên chiếc:** trong tháng lượng ô tô nguyên chiếc nhập khẩu là 5,34 nghìn chiếc, nâng lượng nhập khẩu 5 tháng/2010 lên 18,5 nghìn chiếc, trong đó xe dưới 9 chỗ là hơn 11,6 nghìn chiếc, chiếm 63% lượng ô tô nguyên chiếc nhập khẩu của cả nước.

Xe ô tô nguyên chiếc nhập khẩu vào Việt Nam chủ yếu có xuất xứ từ Hàn Quốc với hơn 10,5 nghìn chiếc, giảm 7,3% so với cùng kỳ năm 2009. Trong đó, lượng xe dưới 9 chỗ ngồi là 6,62 nghìn chiếc, tăng 67,3% và chiếm 63% lượng xe nhập khẩu từ thị trường này. Tiếp theo là thị trường Nhật Bản: 1,8 nghìn chiếc, giảm 4,2%; Trung Quốc: 1,55 nghìn chiếc, tăng 25,7%; Đài Loan: 1,3 nghìn chiếc, tăng gấp 2,5 lần so với cùng kỳ năm 2009;...

- **Sắt thép các loại:** trong tháng, lượng sắt thép nhập khẩu là hơn 814 nghìn tấn, tăng 5% so với tháng trước. Giá nhập khẩu bình quân sắt thép tháng 5/2010 cũng tăng mạnh 13,1% (tương đương với tăng 85 USD/tấn) nên trị giá nhập khẩu nhóm hàng này lên tới 596 triệu USD, tăng 18,8%.

Hết 5 tháng/2010, tổng lượng nhập khẩu sắt thép của Việt Nam là gần 3,4 triệu tấn, tăng 9,5% so với cùng kỳ năm 2009 với kim ngạch là 2,25 tỷ USD. Trong đó, lượng phôi thép là gần 910 nghìn tấn, tăng 11%, trị giá đạt hơn 463 triệu USD.

Bảng: Lượng, đơn giá, trị giá nhập khẩu sắt thép từ 10 thị trường lớn nhất 5 tháng 2010 so với 5 tháng 2009

Đơn vị tính: Lượng: nghìn tấn, trị giá: triệu USD, Đơn giá: USD/tấn

Thị trường	5 tháng/2009			5 tháng/2010			Tăng/giảm (%)		
	Lượng	Trị giá	Đơn giá	Lượng	Trị giá	Đơn giá	Lượng	Trị giá	Đơn giá
Trung Quốc	259	173	670	832	572	688	221,7	230,2	2,6
Nhật Bản	404	228	564	647	433	669	60,0	90,0	18,7
Hàn Quốc	291	204	700	485	353	727	66,6	73,1	3,9
Đài Loan	461	268	581	270	233	863	-41,4	-12,9	48,7
Malaysia	261	114	438	379	208	548	45,3	81,5	24,9
Nga	598	262	438	391	199	508	-34,7	-24,2	16,0
Thái Lan	156	81	516	119	75	631	-23,9	-7,0	22,3
Thổ Nhĩ Kỳ				44	20	460			
Kazakhstan	100	48	477	36	18	513	-64,0	-61,2	7,7
Ôxtrâyliá	33	14	437	28	18	635	-14,9	23,7	45,4
Thị trường khác	540	292	541	167	120	721	-69,2	-58,9	33,4
Tổng	3,103	1,684	543	3,397	2,249	662	9,5	33,6	22,0

Nguồn: Tổng cục Hải quan

Việt Nam nhập khẩu sắt thép trong 5 tháng/2010 chủ yếu có xuất xứ từ: Trung Quốc với 832 nghìn tấn, tăng hơn 2 lần so với cùng kỳ năm 2009; Nhật Bản: 647 nghìn tấn, tăng 60%; Hàn Quốc: 485 nghìn tấn, tăng 66,6%; Nga: 391 nghìn tấn, giảm 35%; Malaysia: 379 nghìn tấn, tăng 45%; Đài Loan: 270 nghìn tấn, giảm 41,4%;...

- **Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện:** nhập khẩu trong tháng là 420 triệu USD, tăng 17,7% so với tháng trước, nâng tổng trị giá nhập khẩu nhóm hàng này 5 tháng/2010 lên 1,77 tỷ USD, tăng 41,4% so với cùng kỳ năm 2009.

Nhập khẩu nhóm hàng này chủ yếu có xuất xứ từ Trung Quốc: 607 triệu USD, tăng 27,7%; Nhật Bản: 358 triệu USD, tăng 39%; Hàn Quốc: 219 triệu USD, tăng mạnh 171%; Malaixia: 144 triệu USD, tăng gần 40%; Đài Loan: 119 triệu USD, tăng 24% so với cùng kỳ năm 2009;...

- **Thức ăn gia súc và nguyên liệu:** trong tháng, kim ngạch nhập khẩu nhóm hàng này là 167 triệu USD, tăng 9,8% so với tháng trước, nâng tổng trị giá nhập khẩu trong 5 tháng lên 937 triệu USD, tăng 61,1% so với cùng kỳ năm 2009.

Mặt hàng khô dầu đậu tương nhập khẩu trong tháng là 233 nghìn tấn, tăng 28% với trị giá 97 triệu USD, nâng lượng nhập khẩu trong 5 tháng lên gần 1,3 triệu tấn với trị giá là 574 triệu USD, chiếm 61% kim ngạch nhập khẩu nhóm thức ăn gia súc và nguyên liệu.

Hết 5 tháng/2010, các thị trường chính cung cấp nhóm hàng này cho Việt Nam là: Hoa Kỳ với 243 triệu USD, tăng 280%; Ấn Độ: 193 triệu USD, giảm 17,2%; Argentina: 188 triệu USD, tăng 136%;...

Số liệu Thống kê Hải quan Việt Nam